TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2019/QĐST-KDTM	*Nam Từ Liêm, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 30; Khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 12 ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần X

Địa chỉ: Lô đất XN 46-4 KCN Đại An, thành phố X, tỉnh Y.

Đại diện theo pháp luật: Ông Yang Yoon S; Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đình H và bà Bùi Thị Bích P (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 05/01/2019 của Công ty cổ phần X).

Bị đơn: Tổng công ty đầu tư Y

Địa chỉ: Tòa nhà MD Complex Tower, 68 Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường H, quận N, thành phố Hà Nội. Chủ sở hữu: Bộ Quốc Phòng.

Trụ sở chính: Đường Nguyễn Tri Phương, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc D; Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thùy L; Chức vụ: Kế toán trưởng (Theo Giấy ủy quyền số 328/UQ-TCT ngày 15/3/2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng công ty đầu tư Y xác nhận còn nợ Công ty cổ phần X số tiền nợ gốc tính đến ngày 08/4/2019 là: 2.285.427.500 (*Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm*) đồng, theo Hợp đồng kinh tế số 172/HĐKT về việc mua bán chất phụ gia bê tông, giữa bên bán là Công ty cổ phần X và bên mua là Tổng công ty đầu tư Y .

Tổng công ty đầu tư Y cam kết thanh toán cho Công ty cổ phần X số tiền nêu trên theo lộ trình như sau: Vào ngày 25 hàng tháng tính từ ngày ngày 25/4/2019 Tổng công ty đầu tư Y thanh toán cho Công ty cổ phần X số tiền: 130.000.000 (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi triệu)* đồng/tháng, cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc.

2.2. Trường hợp Tổng công ty đầu tư Y không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Công ty cổ phần X có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ gốc và tính lãi chậm trả theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Tổng công ty đầu tư Y phải chịu án phí Kinh doanh thương mại số tiền là: 19.427.000 (*Bằng chữ: Mười chín triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn)* đồng. Công ty cổ phần X phải chịu án phí Kinh doanh thương mại số tiền

là: 19.427.000 (*Bằng chữ: Mười chín triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn*) đồng. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần X số tiền 24.557.270 (*Bằng chữ: Hai mươi tư triệu năm trăm lăm mươi bảy nghìn hai trăm bảy mươi*) đồng, trong tổng số tiền 43.984.270 (*Bằng chữ: Bốn mươi ba triệu chín trăm tám mươi tư nghìn hai trăm bảy mươi*) đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0008320 ngày 07/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thui hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Kim Thanh